

Số: 219/QĐ-MN11A

Bình Thạnh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai các khoản thu năm học 2024-2025
của Trường Mầm non 11A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 11A

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 585/VP, ngày 23/10/2024 của Văn phòng ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc thu học phí và các khoản thu khác năm học 2024-2025;

Xét đề nghị của Hội đồng trường Mầm non 11A về việc công khai các khoản thu năm học 2024-2025 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai công khai các khoản thu năm học 2024-2025 của trường Mầm non 11A (đính kèm danh sách).

Thời gian thực hiện: 9 tháng (từ tháng 9 năm 2024 đến tháng 5 năm 2025).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, kế toán và các cán bộ viên chức của trường Mầm non 11A chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Thị Thủy Tiên



Bình Thạnh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

DANH SÁCH

Về việc công khai các khoản thu năm học 2024-2025

của Trường Mầm non 11A

(Đính kèm Quyết định số 219/QĐ-MN11A ngày 04 tháng 11 năm 2024)

1. Học phí:

- Nhà trẻ: 200.000đ/hs/tháng
- Mẫu giáo: 160.000đ/hs/tháng (trẻ mầm non 5 tuổi được miễn học phí từ năm học 2024-2025 và được hưởng từ ngày 01/9/2024).

2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí):

Căn cứ mức thu theo quy định của Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16/7/2024 và mức thu theo năm học 2023-2024. Mức thu cụ thể cho năm học 2024-2025 không được vượt mức quy định của Nghị quyết số 13/2024-NQ-HĐND và không cao hơn 15% so với năm học 2023-2024 như sau:

a) Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

- Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: 330.000đ/hs/tháng;
- Dịch vụ phục vụ ăn sáng: 120.000đ /hs/tháng;
- Dịch vụ chăm sóc nuôi dưỡng ngoài giờ (gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm các ngày lễ tết, không bao gồm tiền ăn): 78.000đ/hs/ngày;
- Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng: 108.000đ/hs/tháng;
- Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường): 40.000đ/lần/năm;
- Dịch vụ sử dụng máy lạnh của các lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì): 23.000đ/hs/tháng.

b) Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

- Tiền tổ chức các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ: Nhịp điệu, Vẽ, Võ...: 80.000đ/hs/tháng;
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài: 80.000đ/hs/tháng;
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ: 120.000đ/hs/tháng;
- Tiền tổ chức Giáo dục Stem: 80.000đ/hs/tháng.

* Khoản thu trên phụ huynh đăng ký tự nguyện (không bắt buộc).

c) Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh:

- Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: 390.000đ/hs/năm;
- Tiền học phẩm: 50.000đ/hs/năm;
- Tiền học cụ - học liệu: 230.000đ/hs/năm;
- Tiền suất ăn sáng: 12.500đ/hs/ngày;
- Tiền suất ăn trưa bán trú: 37.000đ/hs/ngày;
- Tiền nước uống: 12.000đ/hs/tháng.

* Các khoản thu trên thu từ tháng 9/2024 đến tháng 5/2025 (09 tháng)./.